



CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty HUD4 năm 2015

1. Thời gian: 08^h00', Thứ Hai, ngày 15/06/2015

2. Địa điểm: Hội trường tầng 4 - Trụ sở Công ty HUD4

3. Thành phần:

- Khách mời: BTVĐU, HĐQT, BTGD, Trưởng các ban, GD các BQL TCT.
- Toàn thể cổ đông Công ty HUD4.

4. Nội dung Chương trình Đại hội:

Stt	Nội dung Đại hội
1	Chào cờ (hát Quốc ca) và Khai mạc Đại hội
2	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, thư ký Đại hội
3	Báo cáo tình hình SXKD năm 2014, nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 và kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015, kế hoạch giai đoạn 2016-2020
4	Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát năm 2014 và nhiệm kỳ 2010-2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ 2015-2020 của Hội đồng quản trị Công ty.
5	Báo cáo hoạt động năm 2014 và nhiệm kỳ 2010-2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ 2015-2020 của Ban kiểm soát Công ty
6	Thông qua các tờ trình: - Tờ trình xin thông qua báo cáo chỉ tiêu tài chính năm 2014 - Tờ trình xin phê duyệt mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2014 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2015; - Tờ trình xin phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2015 - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 và chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính. - Tờ trình về việc thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án khu chung cư 49C Lê Quang Kim, TP HCM
7	Phát biểu tham luận của cổ đông dự Đại hội.
8	Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty.
9	Phát biểu tiếp thu ý kiến của Lãnh đạo Công ty.
10	Bầu cử HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020
11	Nghỉ giải lao
12	Công bố kết quả bầu cử HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020
13	HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội
14	Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
15	Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và Nghị quyết Đại hội.
16	Bế mạc Đại hội.

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2015

Số: 06/TT-HUD4



TỜ TRÌNH

Về việc thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án
Khu chung cư 49C Lê Quang Kim, TPHCM

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11; Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4; Nghị quyết ngày 19/5/2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 về việc tổ chức tìm hiểu, nghiên cứu kỹ thị trường tìm đối tác thích hợp, lên phương án chuyển nhượng dự án;

Qua quá trình xem xét, tìm hiểu, tại thời điểm hiện tại, việc đầu tư dự án sẽ gặp nhiều khó khăn, hiệu quả thấp hơn so với dự kiến, mặt khác công ty đang triển khai một số dự án như: dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 - Nam thành phố Thanh Hóa, dự án Chung cư cao tầng Phú Sơn... Do đó, HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư dự án để Công ty thu hồi phần vốn đã góp đầu tư dự án nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn hiện nay. Phương án thu hồi:

- Thanh lý Hợp đồng nguyên tắc về hợp tác đầu tư và kinh doanh số 08/HĐHTĐT-KD ngày 25/8/2010 giữa Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 và Công ty TNHH Giải pháp kiến trúc Xây dựng Ánh Sáng Chung về việc hợp tác đầu tư kinh doanh dự án Khu dân cư tại 49C Lê Quang Kim, TP Hồ Chí Minh;
- Số tiền thu hồi từ việc góp vốn là: 137.700.000.000 đồng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCKT, VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp

Số: 07/TT- HUD4

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2015



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015
và chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 19/11/2005; Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 và chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính, cụ thể như sau:

1. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015

Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu năng lực kiểm toán của các công ty kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT. (là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết, tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2015 theo Quyết định số 978/QĐ-UBCK ngày 03/12/2014 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán nhà nước).

2. Chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính

Đề phù hợp với chế độ kế toán hiện hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, Hội đồng quản trị đề nghị chuyển số dư quỹ dự phòng tài chính sang quỹ đầu tư phát triển. Cụ thể như sau:

Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	Tại ngày 31/12/2014 (đồng)	Tại ngày 01/01/2015 (đồng)
- Quỹ dự phòng tài chính	21.158.969.754	0
- Quỹ đầu tư phát triển	33.398.325.488	54.557.295.242

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCKT, VP.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp

Số: 08 /TTr-HUD4

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Căn cứ nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2015 và các năm tiếp theo;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về kế hoạch tài chính của Công ty năm 2015, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
1	Tổng số vốn nhà nước	Tr đồng	76.500
2	Tổng mức đầu tư	Tr đồng	130.000
3	Tổng giá trị sản lượng	Tr đồng	417.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	399.900
	+ Công ty con	Tr đồng	17.100
4	Tổng doanh thu	Tr đồng	275.000
	- Doanh thu xây lắp	Tr đồng	150.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	149.000
	+ Công ty con	Tr đồng	1.000
	- Doanh thu KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	94.363
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	94.363
	+ Công ty con	Tr đồng	
	- Doanh thu vật liệu	Tr đồng	22.727
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	13.636
	+ Công ty con	Tr đồng	9.091
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	Tr đồng	2.455
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	2.455
	+ Công ty con	Tr đồng	
	- Doanh thu tư vấn thiết kế	Tr đồng	5.455
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	
	+ Công ty con	Tr đồng	5.455
5	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	Tr đồng	12.000
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	10.000
	+ Công ty con	Tr đồng	2.000
6	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tr đồng	9.360
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr đồng	7.800
	+ Công ty con	Tr đồng	1.560
7	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	%	8,0%
	Trong đó: + Công ty mẹ	%	6,67%

8	Vốn chủ sở hữu	Tr đồng	236.870
	Mức trích KHTSCD, TBTC	Tr đồng	4.000
9	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	2.500
	+ Công ty con	Tr đồng	1.500
	Lao động bình quân cả năm	Người	1.042
10	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Người	450
	+ Công ty con	Người	592
	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr đồng	4,50
11	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	4,75
	+ Công ty con	Tr đồng	4,25
	Tổng quỹ lương	Tr đồng	57.782
12	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	26.968
	+ Công ty con	Tr đồng	30.814
	Thuế phải nộp	Tr đồng	19.000
13	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	10.000
	+ Công ty con	Tr đồng	9.000
	Tổng thuế đã nộp NS	Tr đồng	17.000
14	<i>Trong đó:</i> + Công ty mẹ	Tr đồng	9.000
	+ Công ty con	Tr đồng	8.000
	Tổng nhu cầu vốn	Tr đồng	417.000
	<i>Trong đó:</i> + Hoạt động xây lắp	Tr đồng	253.300
	+ KD Vật liệu	Tr đồng	25.000
15	+ KD nhà và hạ tầng	Tr đồng	130.000
	+ KD Dịch vụ	Tr đồng	2.700
	+ Tư vấn thiết kế	Tr đồng	6.000
	<i>Trong đó:</i> Vốn vay ngân hàng + khác	Tr đồng	284.200
	Nhu cầu vay vốn Dự án TNT lô C5 P. Đông Vệ TP Thanh Hóa:	Tr đồng	120.000
16	- Vốn vay: + ưu đãi:	Tr đồng	80.000
	+ thương mại:	Tr đồng	40.000
17	Nhu cầu vay vốn Dự Khu B KCN Bim Sơn:		
	- Vốn vay: + thương mại	Tr đồng	150.000
18	Chỉ cổ tức năm 2015		$\geq 5\%$

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCKT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp



Thanh Hoá, ngày 10 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt mức chi thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát Công ty năm 2014, kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội
đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty HUD4 năm 2015

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Điều lệ Công
ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4,

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức chi thù
lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014 và kế hoạch chi trả thù
lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

I. Mức chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, kết quả hoàn
thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014, Hội đồng
quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi thù lao cho Hội
đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2014 như sau:

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gồm ông Đồng
Phạm Bình, ông Hà Danh Quế, ông Nguyễn Việt Hùng, ông Lê Đỗ Thắng, bà Hà
Thị Hạnh, ông Lăng Khắc Cường, bà Nguyễn Thị Hoa, là những người trực tiếp
tham gia quản lý, điều hành, làm việc tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi
trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty
nên không chi trả thù lao.

2. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm ông Lê Quang
Hiệp, Chủ tịch HĐQT; ông Đoàn Văn Thanh, Thành viên HĐQT, đề nghị mức chi
thù lao là 80% mức kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty năm 2014, số tiền cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh HĐQT, BKS kiêm nhiệm	Thời gian tham gia HĐQT, BKS trong năm	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Lê Quang Hiệp	CT HĐQT	12 tháng	38.400.000	
2	Đoàn Văn Thanh	TVHĐQT	12 tháng	19.200.000	
Tổng cộng				57.600.000	

(Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn).

II. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015.

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty là những người trực tiếp tham gia quản lý điều hành tại Công ty, được Công ty chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty. Do đó đề nghị không chi trả thù lao.

2. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty không hưởng lương hàng tháng, đề nghị chi trả thù lao, như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 3.000.000đồng/tháng (tức 36.000.000 đồng/năm)
- + Thành viên HĐQT : 2.000.000đồng/tháng (tức 24.000.000 đồng/năm)
- + Trưởng Ban kiểm soát : 2.000.000đồng/tháng (tức 24.000.000 đồng/năm)
- + Thành viên BKS : 1.500.000đồng/tháng (tức 18.000.000 đồng/năm)

- Tiền thù lao được chi trả 01 năm/lần. Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Cán bộ của Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị, số tiền trên được chuyển về Tổng công ty để Tổng công ty chi trả theo quy định của Tổng công ty.

- Căn cứ kết quả hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT, BKS Công ty trong năm, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 sẽ quyết định mức thù lao được hưởng theo tỷ lệ tương ứng, nhưng không vượt quá kế hoạch trên.

- Mức thù lao chi trả trên là trước thuế, cá nhân chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty (để báo cáo);
- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp

Số: 11/TTr-HUD4

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 4 năm 2015



TỜ TRÌNH

Về việc xin thông qua báo cáo chỉ tiêu tài chính năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, HĐQT Công ty trình Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu tài chính năm 2014 (đã được Công ty TNHH Dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT thực hiện kiểm toán), cụ thể như sau:

TT	Thực hiện	Đơn vị tính	KH năm 2014	Thực hiện năm 2014	% TH/KH
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	345.000	252.024	73%
	- Doanh thu XL	Tr.đồng	208.000	174.519	84%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	206.900	174.408	84%
	+ Công ty con	Tr.đồng	1.100	111	10%
	- Doanh thu KD nhà & HT	Tr.đồng	100.000	45.553	46%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	100.000	45.553	46%
	+ Công ty con	Tr.đồng	-	-	-
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ+thiết kế	Tr.đồng	7.000	7.590	108%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	2.455	3.402	139%
	+ Công ty con	Tr.đồng	4.545	4.188	92%
	- Doanh thu vật liệu	Tr.đồng	30.000	24.362	81%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	20.000	13.296	66%
	+ Công ty con	Tr.đồng	10.000	11.066	111%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	11.800	2.688	23%
	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	11.300	2.287	20%
	+ Công ty con	Tr.đồng	500	401	80%
	Tổng LN sau thuế	Tr.đồng	10.658	1.757	0
3	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	10.283	1.872	18%
	+ Công ty con	Tr.đồng	375	-115	-31%
	Mức trích khấu hao TSCĐ + TBTC	Tr.đồng	4.000	3.159	79%
4	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	2.500	1.954	78%
	+ Công ty con	Tr.đồng	1.500	1.205	80%
	Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ		7,11%	1,17%	16%
5	Trong đó: + Công ty mẹ		6,86%	1,25%	18%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn		1,2	1,5	128%
	Trong đó: + Công ty mẹ		1,3	1,6	124%

	+ Công ty con		1,1	1,5	132%
7	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	239.748	232.505	97%
	Thuế phải nộp	Tr.đồng	20.000	19.670	98%
8	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	11.000	4.859	44%
	+ Công ty con	Tr.đồng	9.000	14.811	165%
	Tổng số thuế đã nộp	Tr.đồng	20.000	20.602	103%
8	- Công ty mẹ	Tr.đồng	11.000	7.284	66%
	- Công ty con	Tr.đồng	9.000	13.318	148%
	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	55.622	52.529	94%
9	- Công ty mẹ	Tr.đồng	27.260	24.515	90%
	- Công ty con	Tr.đồng	28.362	28.014	99%
	Lao động bình quân cả năm	Người	1.003	1.042	104%
10	Trong đó: + Công ty mẹ	Người	432	450	104%
	+ Công ty con	Tr.đồng	571	592	104%
	Thu nhập BQ người/tháng	Tr.đồng	4,20	4,20	100%
11	Trong đó: + Công ty mẹ	Tr.đồng	4,78	4,54	95%
	+ Công ty con	Tr.đồng	3,76	3,94	105%

Qua các số liệu trên đã chứng minh Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước và đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCKT, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 4 năm 2015



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD4
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4; chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty quy định tại Điều lệ Công ty;

- Căn cứ kết quả hoạt động và báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và tư vấn thuế AAT; Kết quả thẩm định báo cáo Tài chính do Ban kiểm soát thực hiện,

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2014, nhiệm kỳ II (2010-2015) và phương hướng hoạt động năm 2015, nhiệm kỳ III (2015-2020) như sau:

Phần thứ nhất

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
VỀ TÌNH HÌNH GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2014**

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014.

1. Căn cứ hoạt động:

- Ban Kiểm soát đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại điểm c, khoản 2 điều 97 và khoản 3 điều 123 Luật doanh nghiệp và Điều 29 Chương 5 Điều lệ Công ty.

- Quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.

- Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao cụ thể là theo dõi kiểm tra giám sát hoạt động quản trị điều hành và thực hiện SXKD tại Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ để báo cáo về tình hình giám sát bao gồm hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Ban kiểm soát đã phân công cụ thể đến từng thành viên Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm tra từng lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Năm 2014 không chỉ trả thù lao cho thành viên Ban kiểm soát do các thành viên Ban kiểm soát là những người trực tiếp tham gia quản lý, điều hành, làm việc tại Công ty do đó Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và các quyền lợi khác theo quy định chung của Công ty.

2. Nội dung hoạt động:

Ban Kiểm soát Công ty đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực chủ yếu sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính: Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, năm 2014 đã được kiểm toán về số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo; tham gia rà soát tình hình tài chính các đội sản xuất trực thuộc Công ty con.

- Kiểm soát hoạt động: Đánh giá, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các quy định quản lý nội bộ trong hoạt động kinh doanh bao gồm đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

- Trong năm 2014, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu, đơn từ nào của cổ đông và nhóm cổ đông về việc yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, cũng như cách điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Về tình hình hoạt động của Công ty.

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã làm việc với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty về công tác quản trị, công tác tổ chức hoạt động SXKD và việc tuân thủ các quy định, quy chế quản lý trong quá trình triển khai hoạt động SXKD của Công ty. Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan.

- Về kết quả giám sát Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị trong năm 2014 đã hoàn thành tốt trách nhiệm quản lý, điều hành của mình theo qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan. Dù có sự thay đổi về thời gian làm việc của Chủ tịch HĐQT, nhưng Hội đồng quản trị vẫn duy trì sự sát sao chặt chẽ trong chỉ đạo và giữ vai trò chủ đạo trong mọi hoạt động của Công ty, đã chỉ đạo triển khai toàn bộ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban hành các nghị quyết của Hội đồng quản trị đúng với chức năng và quyền hạn của mình và có nội dung phù hợp với chủ trương và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ theo các quy định hiện hành.

- Về kết quả giám sát Ban giám đốc: Năm 2014 có sự thay đổi về nhân sự chủ yếu của Ban giám đốc, Ban kiểm soát đánh giá Ban giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty đúng kế hoạch và tuân thủ đúng các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Nhân sự mới của Ban giám đốc đã có sự tiếp cận nhanh chóng và cố gắng trong công tác tìm tòi nghiên cứu để tìm hướng đi đúng đắn. Triển khai và huy động được nguồn vốn thực hiện DA Sông Đơ, thực hiện thi công đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng Nhà chung cư cao tầng H1, H2

Phú Sơn, Khởi công Nhà ở TNT lô C5 Nam TP Thanh Hóa, thu hồi vốn đúng tiến độ DA Lê Quang Kim, hoàn thành hồ sơ quyết toán các công trình trọng điểm như Nhà P3 Phương Liệt, Nhà NO-VP2 Linh đàm, duy trì dịch vụ quản lý chung cư hiệu quả, v.v..

- Năm 2014 thực sự là một năm có nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt trong công tác huy động và sử dụng hiệu quả đồng vốn, hiệu quả SXKD đạt thấp, dự kiến không chia cổ tức năm 2014. Về công tác thu hồi công nợ đề nghị Ban giám đốc chỉ đạo quyết liệt, cụ thể đến từng khoản nợ, từng đối tượng nợ và tìm giải pháp thu hồi nhanh nhất. Về công tác kinh doanh bất động sản, đề nghị tìm giải pháp phù hợp, tiếp cận thị trường khách hàng tiềm năng nhằm kinh doanh hiệu quả các dự án đã triển khai. Tiếp tục tìm kiếm việc làm cho lĩnh vực xây lắp và kinh doanh VLXD.

- Về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT năm 2014 còn chưa đạt một số điểm, cụ thể:

+ Về đầu tư và kinh doanh BĐS: Công tác xúc tiến đầu tư vào dự án khu B khu công nghiệp Bim Sơn chưa có nhiều chuyển biến, công tác kinh doanh dự án khu biệt thự Tây đường Nguyễn Đức Cảnh - Bim Sơn không đạt kế hoạch đề ra.

+ Về xây lắp: Công tác thanh quyết toán các công trình chưa đạt kế hoạch đề ra, như công trình: Đèn thờ Bà Mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ Hàm Rồng, Nhà ở sinh viên 13 tầng TP. Thanh Hóa và các công trình thuộc dự án của Tổng công ty (Chánh Mỹ, Tây nam Linh đàm, Vân Canh, Vĩnh Lộc B). Công tác đấu thầu công trình còn gặp nhiều khó khăn.

+ Về sản xuất vật liệu xây dựng và dịch vụ khác: Công tác quản lý sản xuất tại Xí nghiệp còn có mặt hạn chế, chưa mở rộng được thị trường tiêu thụ sản phẩm ra bên ngoài, cần nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm hơn nữa đối với mặt hàng bê tông đúc sẵn và gạch tự chèn. Dịch vụ quản lý chung cư đã ổn định và đi vào nề nếp, tuy nhiên cần phải phát huy hoạt động quản lý chung cư trên địa bàn.

2. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014.

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính hàng quý do Công ty lập, soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và tư vấn thuế AAT.

Căn cứ kiểm tra: Bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính (bao gồm cả báo cáo do Ban điều hành lập và Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán).

- Ý kiến của Ban kiểm soát: Đồng ý với các Báo cáo tài chính đã lập. Các báo cáo tài chính đã được lập đúng thời hạn và tuân thủ đúng quy định, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành. Thể hiện đúng và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

2.1. Trích Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tại ngày 31/12/2014)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		823.113.541.494	874.761.871.076
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	6.720.146.393	4.699.023.920
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02		3.475.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		352.073.359.520	377.799.038.000
IV. Hàng tồn kho	140		444.752.741.279	470.953.775.352
V. Tài sản ngắn hạn khác			19.567.294.302	17.835.033.804
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		32.691.773.647	30.664.327.648
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220		26.005.491.533	26.176.115.359
III. Tài sản dài hạn khác	260		6.686.282.114	4.488.212.289
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		855.805.315.141	905.426.198.724
NGUỒN VỐN	MS	Thuyết minh		Số cuối năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		617.552.202.110	658.967.500.830
I. Nợ ngắn hạn	310		537.082.951.870	626.803.593.876
Trong đó Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	206.000.230.361	250.255.454.482
II. Nợ dài hạn	330		80.469.250.240	32.163.906.954
Trong đó Vay và nợ dài hạn	334	V.20	72.407.778.961	30.543.362.257
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		232.505.321.574	239.827.727.628
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	232.505.321.574	239.827.727.628
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		150.000.000.000	150.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		31.949.410.000	31.949.410.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		34.638.723.525	34.151.468.507
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		21.540.678.774	20.753.718.270
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		-5.623.490.725	2.973.130.851
C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ			5.747.791.457	6.630.970.266
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN			855.805.315.141	905.426.198.724

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT (Năm 2014)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	0	VI.25	252.048.790.276	305.400.781.817
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	VI.26	24.233.637	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp	10	VI.27	252.024.556.639	305.400.781.817
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	231.456.966.515	270.882.513.913
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		20.567.590.124	34.518.267.904
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	5.977.222.191	14.359.722.770
7. Chi phí tài chính	22	VI.30	11.946.758.672	18.175.380.502
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		9.496.639.429	18.175.380.502
8. Chi phí bán hàng	24			

9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		17.614.480.201	19.041.663.932
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động	30		-3.016.426.558	11.660.946.240
11. Thu nhập khác	31		8.899.492.158	7.587.705.507
12. Chi phí khác	32		3.194.997.947	5.841.339.186
13. Lợi nhuận khác	40		5.704.494.211	1.746.366.321
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.688.067.653	13.407.312.561
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	643.887.187	268.439.660
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32	287.169.434	706.384.891
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		1.757.011.032	12.432.488.010
- Lợi ích của cổ đông Công ty			1.740.375.096	12.193.295.617
- Lợi ích của cổ đông thiểu số			16.635.936	239.192.393
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)			116	813

2.2. Trích Báo cáo tài chính riêng năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31/12/ 2014)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		750.499.285.132	784.418.741.482
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	4.811.658.380	3.230.382.192
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02		3.475.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		347.209.835.773	370.430.742.715
IV. Hàng tồn kho	140		381.538.397.262	392.789.363.708
V. Tài sản ngắn hạn khác			16.939.393.717	14.493.252.867
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		32.820.011.318	30.478.906.931
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220		22.224.123.523	21.292.663.151
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			5.980.000.000	6.960.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		6.686.282.114	2.226.243.780
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		783.319.296.450	814.897.648.413
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh		Số cuối năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		544.960.876.005	568.605.864.600
I. Nợ ngắn hạn	310		466.392.839.098	538.401.055.646
Trong đó Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	174.008.076.575	206.042.989.940
II. Nợ dài hạn	330		78.568.036.907	30.204.808.954
Trong đó Vay và nợ dài hạn	334	V.20	71.289.748.961	29.184.264.257
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		238.358.420.445	246.291.783.813
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	238.358.420.445	246.291.783.813
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		150.000.000.000	150.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		31.949.410.000	31.949.410.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		33.398.325.488	32.926.503.173
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		21.158.969.754	20.385.370.263
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		1.851.715.203	11.030.500.377
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN			783.319.296.450	814.897.648.413

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2014

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	0	VI.25	236.657.889.074	293.240.328.645
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	VI.26		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp	10	VI.27	236.657.889.074	293.240.328.645
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	222.664.834.438	265.870.270.687
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.993.054.636	27.370.057.958
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	1.252.599.064	8.854.617.387
7. Chi phí tài chính	22	VI.30	7.828.238.255	14.415.994.870
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7.828.238.255	14.415.994.870
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.079.170.627	11.894.776.508
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động	30		-2.661.755.182	9.913.903.967
11. Thu nhập khác	31		6.975.676.402	6.481.461.902
12. Chi phí khác	32		2.026.163.739	5.229.516.089
13. Lợi nhuận khác	40		4.949.512.663	1.251.945.813
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.287.757.481	11.165.849.780
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	415.121.358	117.699.403
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		1.872.636.123	11.048.150.377
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)			124,84	736,54

2.3. Các chỉ tiêu tài chính đã thực hiện:

(Đơn vị: Triệu đồng)

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ% TH/KH	Tỷ lệ% 2014/2013
Vốn điều lệ	150.000	150.000	150.000	100%	100%
Tổng mức đầu tư	120.000	130.000	118.400	91%	99%
Giá trị SXKD	420.736	430.000	387.480	90%	92%
Tổng doanh thu	305.400	345.000	252.024	73%	83%
- Doanh thu xây lắp	148.503	208.000	174.519	84%	118%
- Doanh thu KD BĐS	124.480	100.000	45.553	46%	37%
- Doanh thu KD, VLXD	25.697	30.000	24.362	81%	95%
- Doanh thu dịch vụ	6.720	7.000	7.590	108%	113%
Tổng LN sau thuế	12.432	10.658	1.757	16%	14%
Vốn chủ sở hữu	239.827	239.748	232.505	97%	96,7%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	813	800	116	15%	14%
Tỷ suất LN sau thuế/ Nguồn vốn CSH	5,26%	4,44%	0,76%	17%	14%
Tổng nộp NSNN	33.027	20.000	20.602	103%	62%

Qua kiểm tra một số chỉ tiêu và số liệu tài chính năm 2014, Ban kiểm soát đánh giá: Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã chủ động trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh; bảo tồn vốn và thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế theo kế hoạch đề ra; đã quan hệ tốt với các ngân hàng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tuy nhiên hiệu quả của năm 2014 so với 2013 đạt thấp, cụ thể là Lợi nhuận sau thuế (1,757 tỷ) chỉ đạt 16% so với kế hoạch và 14% so với năm 2013 dẫn đến cổ tức năm 2014 là không khả quan, lãi suất tín dụng cao, việc tiếp cận vốn cho dự án mới vẫn còn nhiều khó khăn. Thực hiện quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí hành chính, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm; tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 của Chính Phủ và Chỉ thị của Thủ Tướng chính phủ.

Ý kiến Ban Kiểm soát:

- Đề nghị trong Ban giám đốc cần chỉ đạo quyết liệt các phòng ban, bộ phận nghiệp vụ đẩy nhanh việc thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành đến giai đoạn nghiệm thu, bảo hành để thu hồi vốn, đặc biệt cần tập trung đẩy nhanh công tác kinh doanh của lĩnh vực đầu tư bất động sản để thu hồi vốn các dự án cũ, đồng thời tìm phương án tối ưu kinh doanh các dự án mới thu hồi vốn đầu tư nhằm giảm dư nợ vay Ngân hàng và có vốn tái đầu tư các dự án mới.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc tập trung chỉ đạo trên cơ sở quy chế hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là đối với một số đơn vị đang hoạt động theo mô hình mới, Ban giám đốc cần sát sao trong việc quản lý cũng như việc đưa hoạt động của các đơn vị này vào quy củ, đồng thời không ngừng cải tiến và điều chỉnh phù hợp với đặc điểm từng giai đoạn sản xuất cụ thể.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí lại nhân sự một số phòng, ban, đơn vị để phù hợp với định hướng phát triển Công ty; tăng cường cán bộ quản lý cho các Công ty thành viên. Định kỳ hàng quý nên có sơ kết đánh giá kết quả làm việc, những việc làm được và chưa làm được để tìm ra những giải pháp khắc phục.

Phần thứ hai **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT** **NHIỆM KỲ 2010-2015**

1. Về nhân sự.

Trong nhiệm kỳ qua Ban kiểm soát có sự thay đổi về nhân sự, Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đã bầu lại gồm:

- Bà Hà Thị Hạnh, trưởng ban (thay bà Phạm Thị Hoan nghỉ chế độ hưu trí)
- Ông Lăng Khắc Cường và bà Nguyễn Thị Hoa, thành viên (thay ông Nguyễn Quang Tiến và ông Nguyễn Trung Thanh xin thôi không tham gia BKS do điều kiện công tác)

Các thành viên ban kiểm soát có đầy đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động của Công ty, giám sát HĐQT và Ban giám đốc.

- Trong suốt nhiệm kỳ 2010-2015 Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ theo đúng luật định và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể: Theo dõi giám sát hoạt động quản trị, điều hành và tổ chức SXKD của Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tham gia các cuộc họp giao ban điều hành của Ban giám đốc, thẩm tra Báo cáo tài chính hàng năm. Giữ mối quan hệ thường xuyên với HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong hoạt động SXKD, giám sát các hoạt động để đảm bảo Công ty hoạt động đúng pháp luật, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như Đảng ủy và HĐQT đề ra.

- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đảng ủy thể hiện bằng công tác điều hành SXKD, công tác quản lý tài chính, đầu tư. Trong quá trình giám sát, nhiệm kỳ qua Ban kiểm soát không phát hiện hiện tượng vi phạm nào của HĐQT và Ban giám đốc cũng như không nhận được bất kỳ ý kiến phản hồi nào từ cổ đông.

- Thực hiện lập và công bố báo cáo tài chính hàng quý, năm nghiêm túc, phù hợp với quy định của UBCK Nhà nước về nội dung và thời hạn. Báo cáo tài chính luôn được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán có uy tín và hàng năm đã được kiểm tra, thanh tra bởi các cơ quan quản lý nhà nước và không có sai phạm.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc cũng như các phòng ban tham mưu hoạt động công khai, minh bạch theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông, thực hiện nghiêm túc các luật liên quan như Luật đấu thầu, Luật đầu tư...tập trung vào định hướng chính của các kỳ đại hội hướng tới hiệu quả SXKD cao nhất. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ đầy đủ thành phần tham gia, nội dung nghiêm túc sát thực, có biên bản đầy đủ và phát hành Nghị quyết công khai.

- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã trình đại hội tất cả những định hướng, chiến lược kinh doanh, sửa đổi và ban hành thêm một số qui chế, văn bản phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty.

- Ban giám đốc đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD thông qua việc điều hành thi công đến từng công trình, theo dõi sát sao đến tiến độ thực hiện cũng như chất lượng công trình, các dự án đầu tư theo đúng quy định, Ban giám đốc đã phân công cụ thể đến từng thành viên để tham gia điều hành, theo dõi tiến độ đầu tư, nắm bắt những khó khăn để kịp thời tháo gỡ. Quản lý tài chính sát sao như kiểm soát chi phí, rà soát công nợ khách hàng, lập phương án kinh doanh và thu hồi công nợ. Chủ động triển khai Nghị quyết HĐQT, Đảng ủy một cách nghiêm túc và hiệu quả.

3. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu nhiệm kỳ 2010-2015.

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính các quý do Công ty lập, soát xét và báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và tư vấn thuế AAT.

- Căn cứ kiểm tra: Bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính (bao gồm cả báo cáo do Ban điều hành lập và Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán).

- Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015 (dự kiến)
Tổng mức đầu tư	551.600	300.000	1.200.000	118.400	130.000
Giá trị SXKD	1.124.939	680.000	420.736	387.480	417.000
Tổng doanh thu	670.666	507.616	305.400	252.024	275.000
Tổng nộp NSNN	61.067	21.563	33.027	20.602	17.000
Lợi nhuận sau thuế	58.142	29.282	12.432	1.757	9.360
Vốn điều lệ	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000
Vốn chủ sở hữu	264.284	256.766	239.827	232.505	236,87
Chi cổ tức	18%	16%	6%	-	$\geq 5\%$
Lao động	3.600	3.000	1.003	1.042	1.042
Thu nhập bình quân	3,8	4,2	4,2	4,2	4,5
Khả năng thanh toán nhanh	0,70	0,96	0,64	0,70	0,75
Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,50	1,63	1,40	1,53	1,5

- Ý kiến của Ban kiểm soát: Đồng ý với các Báo cáo tài chính đã lập; các báo cáo tài chính được lập đúng thời hạn và tuân thủ đúng quy định, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành; thể hiện đúng và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

Qua số liệu về các chỉ tiêu tài chính trong những năm vừa qua. Ban kiểm soát đánh giá chung như sau: Các năm 2011, 2012 hoạt động hiệu quả cao, tình hình đầu tư và kinh doanh duy trì ở mức tốt, hiệu quả SXKD đạt cao (LN đạt từ 5-8,7% trên doanh thu), sử dụng vốn có hiệu quả (LN/VCSH đạt 11.4-22%), chi trả cổ tức cao 16-25%. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn đạt 1,4-1,6 thể hiện khả năng đáp ứng thanh toán nợ ngắn hạn tốt, Hệ số khả năng thanh toán nhanh duy trì ở mức 0,6-0,7 không có biến động lớn với các năm trước nhưng ở mức thấp hơn 1 cho thấy khả năng đáp ứng các khoản nợ nhanh là chưa đạt. Sang năm 2013 các chỉ tiêu giảm nhưng cũng đạt mức trung bình, tuy vậy năm 2014 là năm có kết quả SXKD thấp nhất trong cả giai đoạn, đây cũng là hệ quả của việc khủng hoảng thị trường chung mà Doanh nghiệp dù đã rất cố gắng cũng chỉ đạt mức duy trì hoạt động mà chưa gây lỗ và ảnh hưởng đến vốn của cổ đông.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2015-2020

Ban kiểm soát tiếp tục duy trì hoạt động theo luật định, thực hiện giám sát, kiểm tra chặt chẽ cụ thể hơn đến từng đơn vị trực thuộc và Công ty con. Tiếp tục

giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị và các chủ trương định hướng của Công ty.

Năm 2015 và các năm tiếp theo, vẫn xác định có những khó khăn mới nhưng với hi vọng và niềm tin vào sự linh hoạt, sáng tạo của tập thể Ban lãnh đạo Công ty, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và tập thể CBNV Công ty cần nỗ lực, cố gắng và đoàn kết hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ, xây dựng Công ty HUD4 ngày càng phát triển theo hướng bền vững, thịnh vượng.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ 2014, nhiệm kỳ 2010-2015 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2015. Xin kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, thành đạt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty (để báo cáo);
- Toàn thể Cổ đông HUD4;
- Đại hội đồng cổ đông 2015;
- Lưu ĐH, Ban kiểm soát Công ty.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

(Đã ký)

Hà Thị Hạnh

Số: 13/BC-HDQT

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

Hoạt động quản lý, giám sát năm 2014 và nhiệm kỳ II (2010-2015);
phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ III (2015-2020)
của Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về hoạt động quản lý, giám sát năm 2014 và nhiệm kỳ II (2010-2015); phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và nhiệm kỳ III (2015-2020) của Hội đồng quản trị Công ty, nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014 VÀ NHIỆM KỲ II (2010-2015).

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2014.

1.1. Về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD trong bối cảnh bất động sản đóng băng, công tác tìm kiếm việc làm, triển khai thực hiện các dự án đầu tư còn gặp nhiều khó khăn. Nhưng Công ty vẫn hoàn thành cơ bản nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Đạt được kết quả trên, HDQT Công ty đã bám sát phương hướng, nhiệm vụ và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, chủ động lập phương án sản xuất kinh doanh, tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, cụ thể:

a) Về lĩnh vực đầu tư: Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư các dự án, như: Dự án Khu chung cư thương mại cao tầng Phú Sơn, dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ, dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 Đông Vệ, v.v... Chỉ đạo đầu tư và kinh doanh dứt điểm các dự án đang còn tồn tại, như: Dự án Khu biệt thự Tây đường Nguyễn Đức Cảnh, Dự án khu dân cư khu phố 6, Dự án Khu B - Khu Công nghiệp Bim Sơn, - Bim Sơn, tập trung quyết toán vốn đầu tư và bàn giao hạ tầng cho các cơ quan chức năng địa phương theo quy định của pháp luật đến nay đã đạt được một số kết quả khả quan.

b) Về hoạt động xây lắp: Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo và bám sát việc tìm kiếm và đấu thầu các công trình, đảm bảo việc làm cho khối xây lắp; tập trung nhân lực, vật lực và chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, gói thầu theo đúng kế hoạch phê duyệt, như: gói thầu mở rộng QL1 đoạn qua tỉnh Quảng Trị, công trình Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Công Thương Thanh

Hóa, công trình Trang trại bò sữa Như Thanh, các gói thầu xây lắp thuộc dự án chung cư cao tầng phường Phú Sơn và dự án khu đô thị sinh thái Sông Đơ, tổ chức bàn giao các gói thầu đủ điều kiện bàn giao cho chủ đầu tư.

c) *Về hoạt động kinh doanh nhà và hạ tầng:* Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo và giám sát các phòng, ban liên quan tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng nhiều giải pháp để kinh doanh; tập trung hoàn chỉnh phương án kinh doanh một số dự án trình HĐQT Công ty phê duyệt để triển khai kinh doanh theo kế hoạch.

d) *Về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư, thiết bị, VLXD:* Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất cho chủ trương đầu tư, xây dựng dây chuyền bê tông đúc sẵn tại Đông Vinh và đầu tư bổ sung dây chuyền sản xuất gạch block (gạch tự chèn), đây là sản xuất phụ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty (đặc biệt là phục vụ dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ) và tạo thêm công ăn việc làm cho CBCNV.

đ) *Về hoạt động Dịch vụ, tư vấn:* Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Xí nghiệp Dịch vụ đô thị tiếp tục triển khai công tác duy trì, chăm sóc cây xanh dự án khu đô thị mới Đông Sơn và ương cây xanh để chuẩn bị phục vụ thi công dự án Sông Đơ; đối với hoạt động tư vấn, Hội đồng quản trị Công ty yêu cầu Công ty HUD403 mở rộng công tác tìm kiếm việc làm về tư vấn thiết kế, giám sát, thí nghiệm vật liệu,... đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV trong đơn vị.

e) *Về hoạt động tài chính:*

- Trên cơ sở các dự án hiện có, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định vay vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội (MB) để thi công dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ; tiếp tục làm việc với các Ngân hàng để vay vốn cho dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 Đông Vệ.

- Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Giám đốc Công ty tập trung thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm một số công trình, gói thầu có đủ điều kiện (đặc biệt là các gói thầu còn tồn đọng) để đảm bảo vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

f) *Về kết quả tái cơ cấu doanh nghiệp:*

- Công ty đã thực hiện công tác thoái vốn đầu tư dự án Khu dân cư số 49C Lê Quang Kim, Thành phố Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, rút 100% phần vốn đã góp (137,7 tỷ đồng), theo kế hoạch đến 30/6/2015 sẽ hoàn thành.

- Công tác đào tạo, sắp xếp nguồn nhân lực: Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chỉ đạo thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty mẹ giai đoạn 2011-2015 và triển khai thực hiện đề án nâng cao năng lực thi công xây lắp đã được Tổng công ty phê duyệt, đặc biệt quan tâm đến công tác tổ chức và cán bộ, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao nguồn nhân lực, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ để đáp ứng tốt nhu cầu phát triển của Công ty. Trong năm 2014, có 01 thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty xin nghỉ công tác để nghỉ hưu theo chế độ và Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung 01 thành viên; HĐQT Công ty quyết định bổ nhiệm 01 đồng chí thành viên HĐQT giữ chức Giám đốc Công ty, 02 đồng chí giữ chức phó Giám đốc Công ty và Nghị quyết đề bổ nhiệm 09 chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị sản xuất trực thuộc, nhằm tăng cường bộ máy quản lý của các

phòng ban, đơn vị trực thuộc; tổ chức cho đi tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ 20 lượt người; giải quyết chế độ hưu trí theo quy định và tinh giảm biên chế 47 CBCNV

g) Ngoài ra trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đơn vị duy trì và thực hiện có hiệu quả công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008; thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho CBCNV và người lao động kịp thời, chính xác và nghiêm túc.

1.2. Về hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát các định hướng, nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu, chiến lược của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty; Nghị quyết của Đảng ủy và các mục tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thông qua để lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch đề ra, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV và người lao động trong đơn vị.

- Từng thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

1.3. Về kết quả các cuộc họp của HĐQT và việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2014.

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 13 cuộc họp để bàn bạc và thống nhất quyết nghị ban hành 13 Nghị quyết và 15 Quyết định về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức cán bộ của Công ty (Kèm theo bảng thống kê).

- Các cuộc Họp của HĐQT đều được tiến hành dân chủ, đúng nguyên tắc, đúng quy định, đảm bảo thời gian, nội dung các cuộc họp đều được các thành viên chuẩn bị chu đáo, kịp thời. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng quản trị luôn tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức; các vấn đề đưa ra thảo luận, bàn bạc và quyết định trên nguyên tắc tập thể; phân công nhiệm vụ rõ ràng, không để xảy ra chồng chéo hoặc đùn đẩy trách nhiệm, phát huy được năng lực công tác của từng thành viên.

1.4. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý Công ty; chỉ đạo, giám sát người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty thành viên trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định, văn bản, các quy định, quy chế,... của HĐQT đã ban hành, nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện kiểm tra thường xuyên việc duy trì, áp dụng điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành,... để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với pháp luật và tình hình SXKD của Công ty.

Kết quả Giám sát cho thấy Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý trong Công ty,... luôn chấp hành nghiêm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định, Điều lệ,... của Công ty ban hành và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ II (2010-2015).

2.1. Về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Bám sát vào các Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị. Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong khi nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp giải thể hoặc ngừng hoạt động, nhưng Công ty vẫn sản xuất ổn định, vẫn vững vàng, tạo tiền đề cho sự phát triển cho các năm tiếp theo; tạo được nhiều công ăn việc làm, đời sống, thu nhập của CBCNV và người lao động trong đơn vị luôn được cải thiện, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách Nhà nước, lợi ích cho cổ đông; bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Tuy nhiên kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chưa đạt yêu cầu như mong muốn; công tác triển khai đầu tư, kinh doanh các dự án từ giữa năm 2012 trở lại đây còn chậm, công tác tìm kiếm công trình xây lắp chưa đạt yêu cầu đề ra; công tác ứng dụng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất trong thi công xây lắp các công trình, dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, giảm giá thành sản phẩm còn hạn chế.

- Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD 5 năm 2011-2015:

- + Giá trị SXKD : 3.030,20 tỷ đồng;
- + Giá trị đầu tư : 1.220,04 tỷ đồng;
- + Doanh thu : 2.010,70 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 150,41 tỷ đồng;
- + Nộp ngân sách nhà nước: 152,72 tỷ đồng;
- + Vốn chủ sở hữu : 236,87 tỷ đồng.
- + Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH (bình quân 5 năm): 11,4%.
- + Tổng số lao động bình quân: 1.828 người/năm;
- + Thu nhập bình quân là 4,2 triệu đồng/người/tháng.
- + Chi trả cổ tức bình quân 5 năm: 9%/năm.

2.2. Về hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty và người đứng đầu HĐQT luôn đoàn kết nhất trí cao, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động SXKD, bám sát các định hướng, nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu, chiến lược của Đảng ủy, HĐTV, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty; Nghị quyết của Đảng ủy và các mục tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm Công ty thông qua, có nhiều biện pháp hữu hiệu trong lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng phát huy trách nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, phát triển cán bộ trẻ; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cổ đông và người lao động, khơi dậy niềm tin, lòng nhiệt tình, sức sáng tạo để xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

- Từng thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

2.3. Về kết quả các cuộc họp của HĐQT và việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong nhiệm kỳ II.

Trong nhiệm kỳ qua, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 74 cuộc họp để bàn bạc và thống nhất quyết nghị ban hành 74 Nghị quyết và 85 Quyết định về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức cán bộ của Công ty. Các cuộc Họp của HĐQT đều được tiến hành dân chủ, đúng nguyên tắc, đúng quy định, đảm bảo thời gian, nội dung các cuộc họp đều được các thành viên chuẩn bị chu đáo, kịp thời. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng quản trị luôn tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức; các vấn đề đưa ra thảo luận, bàn bạc và quyết định trên nguyên tắc tập thể; phân công nhiệm vụ rõ ràng, không để xảy ra chồng chéo hoặc đùn đẩy trách nhiệm, phát huy được năng lực công tác của từng thành viên.

2.4. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, cán bộ quản lý.

Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý Công ty; chỉ đạo, giám sát người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty thành viên trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định, văn bản, các quy định, quy chế,... của HĐQT đã ban hành, nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả Giám sát cho thấy Giám đốc Công ty, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cán bộ quản lý trong Công ty,... luôn chấp hành nghiêm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định, Điều lệ,... của Công ty ban hành và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2015 VÀ NHIỆM KỲ III (2015-2020).

Để thực hiện thắng lợi toàn diện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng thành viên Tổng công ty và Nghị quyết của Đảng ủy Công ty. Hội đồng quản trị Công ty định hướng một số nội dung hoạt động chính trong năm 2015 và nhiệm kỳ III, như sau:

- Tập trung tối đa nguồn lực, khắc phục các khó khăn, tháo gỡ các rào cản để triển khai và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 và giai đoạn 2016-2020, với tốc độ tăng trưởng bình quân từ 8 - 10%/năm.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình đã triển khai; tập trung quyết liệt công tác kinh doanh, thu hồi vốn các dự án; thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình còn tồn đọng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn thiện cơ chế pháp lý, quản lý, phương án kinh doanh đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào dự án Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện liên quan để tham gia đấu thầu các dự án theo kế hoạch và đấu thầu các công trình xây dựng nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện toàn bộ các cơ sở pháp lý cần thiết để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty; chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế, khắc phục và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Căn cứ nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và để thuận lợi trong quá trình quản lý, chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các vấn đề phát sinh kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 có hiệu lực đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, gồm:

1. Phê duyệt dự án đầu tư, tổng dự toán, quyết toán vốn đầu tư (hoặc các hồ sơ khác liên quan đến dự án).

2. Phê duyệt các hợp đồng kinh tế về mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay; chủ trương vay nợ nước ngoài (nếu có); phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2014 và nhiệm kỳ II (2010-2015); định hướng hoạt động chính trong năm 2015 và nhiệm kỳ III (2015-2020). HĐQT Công ty mong được tiếp thu ý kiến của cổ đông để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, chủ động, sáng tạo đề ra các giải pháp thực hiện hữu hiệu, xử lý tốt mọi tình huống, đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh, củng cố sự phát triển bền vững của Công ty gắn liền với thương hiệu và sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tổng công ty (để báo cáo);
- Toàn thể cổ đông HUD4;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp

**BẢNG THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH NĂM 2014.**

1. NGHỊ QUYẾT.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02A/NQ-HĐQT	28/02/2014	Về công tác nhân sự
2	04A/NQ-HUD4	16/03/2014	Về phương án vay vốn trung hạn và ủy quyền thực hiện ký các hợp đồng, hồ sơ, thủ tục liên quan giữa Công ty với Ngân hàng
3	06/NQ-HĐQT	24/03/2014	Nghị quyết Hội đồng quản trị tháng 3/2014
4	08/NQLT-HUD4	26/04/2014	Nghị quyết liên tịch về công tác Tổ chức nhân sự
5	09/NQ-HĐQT	01/05/2014	Về việc phân công Phó CT HĐQT Công ty theo dõi, giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
6	10/NQ-HĐQT	22/05/2014	Về công tác nhân sự Giám đốc Công ty
7	11/NQLT-HUD4	22/05/2014	Về công tác Tổ chức nhân sự
8	16/NQ-HUD4	02/06/2014	Dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty và làm tài sản đảm bảo nợ vay Ngân hàng và ủy quyền thực hiện ký các Hợp đồng, hồ sơ, thủ tục liên quan giữa Công ty với Ngân hàng
9	20/NQ-HĐQT	14/07/2014	Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2014; triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD tháng 7, quý 3 và 6 tháng cuối năm 2014
10	22/NQ-HUD4	29/08/2014	Thông qua phương án vay vốn DA Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ Sông Đơ (phần kỳ 1), TX Sầm Sơn và huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa và ủy quyền ký hồ sơ liên quan đến việc vay vốn
11	23/NQLT-HUD4	01/10/2014	NQ liên tịch giữa ĐU và HĐQT Công ty về công tác tổ chức nhân sự quản lý, điều hành Công ty và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và triển khai một số nhiệm vụ SXKD của Công ty
12	27/NQ-HĐQT	06/11/2014	Thu hồi vốn góp hợp tác đầu tư KD DA khu chung cư 49C Lê Quang Kim, TP HCM
13	29/NQ-HĐQT	08/12/2014	Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 11/ và triển khai kế hoạch SXKD tháng 12/2014; dự kiến kế hoạch SXKD năm 2015

2. QUYẾT ĐỊNH.

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	03/01/2014	Bổ nhiệm ông Lê Đỗ Thắng giữ chức Phó giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4
2	02/QĐ-HĐQT	03/01/2014	Bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hùng giữ chức Phó giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4
3	04/QĐ-HĐQT	24/03/2014	Về việc điều động, bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Lâm giữ chức Chánh VP Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4
4	05/QĐ-HĐQT	24/03/2014	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty HUD4 tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD405 - Bình Định
5	07/QĐ-HĐQT	31/03/2014	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty HUD4 tại Công ty CP Xây dựng HUD401
6	12/QĐ-HĐQT	22/05/2014	Thay đổi người diện phần vốn góp của Công ty HUD4 tại Công ty HUD405 - Bình Định
7	15/QĐ-HĐQT	02/06/2014	Về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hùng giữ chức Giám đốc Công ty HUD4
8	17/QĐ-HUD4	03/07/2014	Về việc thành lập Hội đồng bảo hộ lao động
9	18/QĐ-HUD4	03/07/2014	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo HTQLCL theo TCVN - ISO
10	19/QĐ-HUD4	03/07/2014	Về việc thành lập Ban chỉ huy phòng chống lụt bão
11	21/QĐ-HĐQT	15/07/2014	Về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, quản lý CBCNV và tiền lương
12	24/QĐ-HĐQT	10/10/2014	Đổi tên phòng NC&PTDA thành phòng Đầu tư
13	25/QĐ-HĐQT	21/10/2014	Về việc bổ nhiệm ông Hoàng Anh Tuấn giữ chức Phó giám đốc Công ty HUD4
14	26/QĐ-HĐQT	24/10/2014	Thành lập ban giá thuộc Công ty HUD4
15	30/QĐ-HĐQT	09/12/2014	Thành lập Hội đồng tiền lương Công ty



Thanh Hoá, ngày 10 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

**Tình hình SXKD năm 2014, nhiệm vụ kế hoạch năm 2015
và kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015, kế hoạch giai đoạn 2016-2020
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11; Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4;

Hôm nay, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên nhằm đánh giá tình hình SXKD năm 2014, kế hoạch nhiệm vụ năm 2015 và kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015, kế hoạch giai đoạn 2016-2020, nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014.

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

Năm 2014, Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế đất nước vẫn còn nhiều khó khăn, thị trường bất động sản đóng băng, do đó ngay từ cuối năm 2013 Công ty tiếp tục xác định đây là năm sẽ có rất nhiều khó khăn, thách thức đối với các doanh nghiệp xây dựng và kinh doanh bất động sản nói chung, Công ty nói riêng.

Bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị; cùng với sự quyết tâm nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, đảng viên, CNV lao động, Công ty đã vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành cơ bản nhiệm vụ SXKD, với các chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH(%)
1	Tổng giá trị đầu tư	Tỷ đồng	130,00	118,40	91,1%
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	430,00	387,48	90,0%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	345,00	252,02	73,0%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	20,00	20,06	100%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,80	2,69	23,0%

6	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	247,20	232,51	94,0%
7	Thu nhập BQ (người /tháng)	Tr. đồng	4,20	4,20	100%

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2014.

a) Đối với lĩnh vực đầu tư.

Năm 2014, giá trị đầu tư phát triển các dự án đạt 118,4 tỷ đồng, bằng 91,1% kế hoạch năm; với quan điểm đầu tư gắn với kinh doanh, đảm bảo an toàn nguồn vốn đầu tư; do đó ngoài việc tiếp tục triển khai đầu tư và kinh doanh các dự án đang còn tồn tại, quyết toán vốn đầu tư một số dự án để bàn giao hạ tầng cho các cơ quan chức năng địa phương theo quy định của pháp luật; Công ty đang tập trung triển khai các dự án, cụ thể:

- *Dự án Chung cư thương mại cao tầng phường Phú Sơn:* Thi công xong móng khối nhà H1; đã triển khai thi công đến bê tông cột tầng 10 và xây tường tầng 6-8 khối nhà H2, tiến độ thi công đảm bảo theo kế hoạch đề ra; chuẩn bị các điều kiện để triển khai kinh doanh theo kế hoạch.

- *Dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ:* Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng MB; Công ty tập trung triển khai thi công nạo vét, khai thác cát lòng Sông Đơ để san lấp mặt bằng và thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật thuộc phân kỳ 1 và triển khai thiết kế mẫu nhà liền kề dọc tuyến quốc lộ 47, tuy nhiên tiến độ các công việc còn chậm so với kế hoạch do giá cả vật tư (cát san lấp) tăng đột biến do đó Công ty đang tìm giải pháp để khắc phục.

- *Dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 phường Đông Vệ:* Công ty đang tập trung triển khai thi công ép cọc đại trà.

- *Dự án Khu B - KCN Bim Sơn:* Đã bàn giao mặt bằng cho Công ty Cổ phần phân lân nung chảy Văn Điển và thanh toán tiền thuê đất đợt 3 theo hợp đồng; việc kêu gọi xúc tiến các doanh nghiệp đầu tư vào KCN còn gặp nhiều khó khăn.

b) Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

Tổng giá trị SXKD năm 2014 đạt 387,48 tỷ đồng (tương đương 90% kế hoạch năm) công tác triển khai thi công các công trình, dự án còn chậm, chưa đạt yêu cầu kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Công tác thi công: Tiếp tục triển khai thi công gói thầu mở rộng QL1 đoạn qua tỉnh Quảng Trị và công trình Nhà kỹ thuật Nghiệp vụ Bệnh viện 71 Trung ương theo kế hoạch, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng gói thầu Nâng cấp Lia 3, lia 6 phường Châu Văn Liêm - TP Cần Thơ, công trình Nhà hát Lam Sơn và đang tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các công trình, dự án do Công ty làm chủ đầu tư, như: Dự án chung cư cao tầng phường Phú Sơn, dự án khu đô thị sinh thái Sông Đơ, công trình Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Công Thương Thanh Hóa, công trình Trang trại bò sữa Như Thanh, ... với tổng giá trị xây lắp năm 2014 đạt 277,1 tỷ đồng, tương đương 107% kế hoạch năm.

- Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn: Công tác thanh quyết toán các công trình (đặc biệt là các gói thầu do Tổng công ty làm chủ đầu tư) hầu hết đã được

giải quyết, còn lại một số gói thầu chưa thanh quyết toán Công ty đang tập trung cùng với chủ đầu tư để thống nhất biện pháp tháo gỡ.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh vật tư, thiết bị, VLXD đã có nhiều chuyển biến so với năm 2013; ngoài lĩnh vực bê tông thương phẩm, cho thuê thiết bị, giàn giáo cốppha; Công ty đã hoàn thành lắp đặt dây chuyền bê tông ly tâm tại Đông Vinh, đầu tư hệ thống cốt pha các cấu kiện đúc sẵn và bổ sung 1 máy sản xuất gạch block, bước đầu đã vận hành sản xuất ổn định, nhằm đẩy mạnh sản xuất phục vụ thi công các dự án, công trình của Công ty; do đó đã đảm bảo được nguồn công việc cho Xí nghiệp Bê tông; tuy nhiên việc phát huy khả năng kinh doanh Bê tông thương phẩm ra bên ngoài thị trường chưa đạt yêu cầu.

- Hoạt động quản lý dịch vụ nhà chung cư đến nay đã ổn định, đảm bảo được việc làm, thu nhập cho CBCNV trong đơn vị, góp phần nâng cao uy tín của Công ty, tạo được lòng tin đối với khách hàng và lãnh đạo địa phương. Hiện tại Xí nghiệp Dịch vụ đô thị vẫn đang triển khai tốt công tác duy trì, chăm sóc cây xanh dự án khu đô thị mới Đông Sơn và ươm cây xanh để chuẩn bị phục vụ thi công dự án Sông Đơ theo kế hoạch. Tiếp tục phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan đến việc thành lập khu phố thuộc dự án khu chung cư thu nhập thấp Phú Sơn theo chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Hoạt động tư vấn, thiết kế, giám sát năm 2014 cơ bản ổn định và có hiệu quả; đã mở rộng công tác tìm kiếm việc làm ra bên ngoài; triển khai ký kết được nhiều hợp đồng kinh tế về tư vấn thiết kế, giám sát, thí nghiệm vật liệu,... giá trị SXKD năm 2014 đạt 6,5/5,3 tỷ đồng, tương đương 124%, do đó đảm bảo được việc làm, thu nhập cho CBCNV trong đơn vị.

c) Đối với lĩnh vực tài chính.

Công ty luôn tập trung đấu thầu với các Ngân hàng để vay vốn triển khai thi công các công trình, dự án, đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh; Hoàn thành công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 và kiểm toán quyết toán vốn đầu tư dự án Chung cư thu nhập thấp Phú Sơn với Kiểm toán Nhà nước; hiện tại Công ty đang tập trung vay vốn để thi công dự án khu chung cư thu nhập thấp tại Lô C5 phường Đông Vệ,...

d) Đối với công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp.

- Từ cuối năm 2013 đầu năm 2014 Công ty bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc, đến tháng 5/2014 đồng chí Giám đốc Công ty xin nghỉ công tác để hưởng chế độ hưu trí, do đó Công ty đã bổ nhiệm 01 đồng chí Phó Giám đốc giữ chức Giám đốc Công ty và tháng 11/2014 Công ty bổ nhiệm thêm 01 Phó Giám đốc Công ty. Ngoài ra, năm 2014 Công ty bổ nhiệm 09 chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc nhằm tăng cường và ổn định bộ máy quản lý; bổ sung cán bộ cho một số phòng, ban, đơn vị, Xí nghiệp để thi công các công trình, dự án theo đề án nâng cao năng lực thi công xây lắp đã được Tổng công ty phê duyệt; tổ chức cho đi tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ 20 lượt người; giải quyết chế độ hưu trí theo quy định và tinh giảm biên chế 47 CBCNV.

- Song song với việc tái cơ cấu hoạt động xây lắp, Công ty đang tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp

với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

đ) Đối với các Công ty con.

- Công ty HUD401: Các công trình hiện đang thi công đều đảm bảo chất lượng, an toàn; tuy nhiên một số công trình tiến độ thi công còn chậm, chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Công ty HUD403: Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ Công ty mẹ giao, Công ty HUD403 đã tích cực chủ động tìm kiếm việc ngoài nên đã hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2014.

- Công ty HUD405: Bộ máy lãnh đạo mới được bổ nhiệm vẫn chưa phát huy được hiệu quả trong chỉ đạo điều hành, tình hình SXKD vẫn chưa có nhiều chuyển biến.

II. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2015

Xác định rõ tình hình chung năm 2015 và những năm tiếp theo, dự báo kinh tế thế giới và khu vực có dấu hiệu phục hồi, nền kinh tế đất nước có dấu hiệu tăng trưởng tốt, nhưng cũng còn nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt là lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản,... trên cơ sở đó Công ty sẽ bám sát Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng thành viên Tổng công ty và định hướng phát triển của Công ty năm 2015 và giai đoạn 2016-2020 để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện song song 3 lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty đó là đầu tư phát triển dự án, xây lắp và dịch vụ (dịch vụ quản lý chung cư, khu đô thị, khu công nghiệp, tư vấn thiết kế, sản xuất kinh doanh sản phẩm xây dựng); phấn đấu mức tăng trưởng từ 8-10%/năm so với thực hiện năm 2014. Cụ thể:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015.

- Giá trị đầu tư	: 130 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất kinh doanh	: 417 tỷ đồng.
- Doanh thu	: 275 tỷ đồng.
- Các khoản nộp ngân sách	: 17 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	: 12 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân	: 4,5 triệu đồng/người/tháng.
- Chi trả cổ tức	: $\geq 5\%$ /năm.
- Vốn chủ sở hữu	: $\geq 236,87$ tỷ đồng.

2. Một số mục tiêu trọng tâm năm 2015.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2015, Bám sát Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng thành viên và chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, Công ty sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện tốt một số mục tiêu trọng tâm sau:

a) Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, các công trình đã triển khai; tập trung rút vốn dự án Lê Quang Kim theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác kinh doanh các dự án; thanh quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm một số công trình còn tồn đọng, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Tổ chức tham gia đấu thầu các dự án, công trình theo kế hoạch nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị; tiếp tục thực hiện đề án nâng cao năng lực xây lắp đã được Tổng công ty phê duyệt.

c) Tiếp tục rà soát kiện toàn bộ máy; trên cơ sở đó đề bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực nhằm đáp ứng tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty; đặc biệt là khối xây lắp, sản xuất vật liệu. Tập trung sắp xếp ổn định bộ máy, nhân sự và tạo mọi điều kiện hỗ trợ về việc làm đối với Công ty HUD405-Bình Định.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện.

a) Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển.

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án hiện có, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án khu đô thị, dự án nhà ở cho người có thu nhập thấp và nhà giá rẻ được coi là nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 và các năm tiếp theo, cụ thể:

- *Dự án Chung cư thương mại cao tầng phường Phú Sơn:* Đẩy nhanh tiến độ thi công, triển khai thi công căn hộ mẫu theo đúng tiến độ được phê duyệt; hoàn chỉnh phương án kinh doanh trình HĐQT Công ty phê duyệt để triển khai kinh doanh trong quý II/2015.

- *Dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ:* Đẩy nhanh tiến độ thi công san lấp mặt bằng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật thuộc phân kỳ 1 để bàn giao mặt bằng khu tái định cư cho địa phương vào cuối quý II/2015 và tổ chức kinh doanh dự án vào cuối quý 2 đầu quý 3/2015; kiểm tra, rà soát, hoàn chỉnh các tồn tại về công tác chuẩn bị đầu tư dự án; hoàn chỉnh thiết kế mẫu nhà liền kề dọc tuyến quốc lộ 47, hệ thống cấp nước, cấp điện và khuôn viên cây xanh trình HĐQT phê duyệt; tiếp tục phối hợp với Hội đồng GPMB thị xã Sầm Sơn kiểm kê, chi trả đền bù GPMB phân kỳ III theo kế hoạch.

- *Dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 phường Đông Vệ:* Tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo đưa vào sử dụng trong Quý I/2016.

- *Dự án Khu B - KCN nghiệp Bim Sơn:* Giải quyết dứt điểm hồ sơ thủ tục liên quan đến khu trung tâm điều hành; hoàn chỉnh lập dự án đầu tư và thiết kế cơ sở giai đoạn 2 trình các ngành liên quan thỏa thuận để triển khai thiết kế cơ sở; nghiên cứu các giải pháp để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào KCN.

- *Dự án khu dân cư khu phố 6 và dự án Khu biệt thự Tây đường Nguyễn Đức Cảnh - Bim Sơn:* Hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ liên quan để làm sổ đỏ bàn giao cho khách hàng; đầu tư thi công dứt điểm một số tồn tại về hạ tầng kỹ thuật, quyết toán vốn đầu tư dự án để bàn giao hạ tầng cho các cơ quan chức năng địa phương theo quy định của pháp luật. Riêng đối với dự án khu biệt thự Tây đường Nguyễn Đức Cảnh phải tập trung nghiên cứu và bằng mọi giải pháp để đẩy mạnh công tác kinh doanh.

b) Đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

- *Công tác thi công:* Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án khu chung cư cao tầng phường Phú Sơn, dự án khu đô thị sinh thái Sông Đơ và các công trình, gói thầu:

Gói thầu mở rộng QL1 đoạn qua tỉnh Quảng Trị, gói thầu Hạ tầng kỹ thuật dự án Đông Sơn, công trình Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Công Thương Thanh Hóa,... để bàn giao cho chủ đầu tư theo đúng kế hoạch. Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư trang thiết bị, công nghệ sản xuất, nhằm nâng cao năng lực, chất lượng thi công xây lắp, rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh theo đề án nâng cao năng lực xây lắp đã được Tổng công ty phê duyệt.

- *Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn*: Bám sát các chủ đầu tư thanh toán dứt điểm các công trình, gói thầu đã bàn giao cho chủ đầu tư và các công trình, gói thầu còn tồn tại, như: Công trình đền thờ Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các anh hùng liệt sỹ Hàm Rồng, gói thầu HTKT Tây Nam Linh Đàm, gói thầu xử lý lún dự án Vân Canh và 4 gói thầu thuộc dự án Chánh Mỹ,...

- *Về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư, thiết bị, VLXD*: Nghiên cứu, đầu tư máy móc, thiết bị thi công, đẩy mạnh công tác sản xuất bê tông ống công ly tâm, các cấu kiện bê tông đúc sẵn và gạch tự chèn,... để phục vụ thi công các dự án, công trình của Công ty và trên địa bàn; tăng cường công tác tiếp thị để kinh doanh bê tông thương phẩm, máy móc thiết bị thi công ra bên ngoài thị trường; rà soát tốt các chi phí, nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào để giảm giá thành sản phẩm, tạo đủ nguồn công việc cho CBCNV, đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả, phấn đấu năm 2015 giá trị SXKD vật tư, thiết bị, VLXD đạt từ 22 tỷ đồng trở lên.

- *Về hoạt động Dịch vụ đô thị*: Xác định công tác quản lý dịch vụ các khu chung cư, khu đô thị là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Công ty năm 2015 và các năm tiếp theo; do đó phải phát huy tốt năng lực, kinh nghiệm và thương hiệu sẵn có, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, thực hiện tốt công tác duy trì, chăm sóc cây xanh dự án khu đô thị mới Đông Sơn và chăm sóc vườn ươm cây xanh để phục vụ thi công dự án Sông Đơ theo kế hoạch.

- *Về hoạt động tư vấn*: Song song với việc tập trung hoàn thành có chất lượng công tác tư vấn, thiết kế trong nội bộ Công ty; Công ty CP tư vấn Đầu tư và Xây dựng HUD403 cần tăng cường hơn nữa công tác tìm kiếm nguồn công việc bên ngoài, bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng, mạnh dạn nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế xây dựng để giảm giá thành, đặc biệt là nhà ở xã hội, phục vụ chương trình nhà ở xã hội của Công ty.

c) Đối với lĩnh vực tài chính.

- Duy trì, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý; có giải pháp cụ thể để đảm bảo vốn đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD của Công ty; đảm bảo duy trì hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu không vượt quá quy định, sử dụng vốn tín dụng cho đầu tư một cách hiệu quả, linh hoạt, rà soát lại các khoản đầu tư dài hạn để trích lập dự phòng một cách chính xác, đúng chế độ.

- Theo dõi, đơn đốc công tác thu hồi vốn, công nợ tồn đọng các công trình, dự án; không ngừng mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng,... để huy động vốn đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính các đơn vị trực thuộc; đánh giá đúng thực trạng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị thành viên, kịp thời giúp các đơn vị khắc phục tồn tại (nếu có), chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa.

- Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí hành chính, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, tiết giảm từ 5% - 7% chi phí quản lý.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 234/NQ-HĐTV ngày 08/4/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị về việc thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty xuống dưới 30%.

- Lựa chọn thời điểm cụ thể để triển khai việc niêm yết cổ phiếu của Công ty theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TT-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn đăng ký giao dịch chứng khoán đối với công ty đại chúng chưa niêm yết.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2011-2015.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD giai đoạn 2011-2015:

- Giá trị SXKD : 3.030,20 tỷ đồng;
- Giá trị đầu tư : 1.220,04 tỷ đồng;
- Doanh thu : 2.010,70 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 146,41 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 152,72 tỷ đồng;
- Vốn chủ sở hữu : 236,87 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH (bình quân 5 năm): 11,4%.
- Tổng số lao động bình quân: 1.828 người/năm;
- Thu nhập bình quân là 4,2 triệu đồng/người/tháng.
- Chi trả cổ tức bình quân 5 năm: 9%/năm.

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD giai đoạn 2011 -2015.

Trong giai đoạn vừa qua, bám sát vào các Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị và sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, phấn đấu của toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động trong toàn Công ty, Công ty đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra (tuy nhiên từ giữa năm 2012 trở lại đây tốc độ tăng trưởng có phần chậm lại) trong khi nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp giải thể hoặc ngừng hoạt động, nhưng Công ty vẫn sản xuất ổn định, vẫn vững vàng, tạo tiền đề cho sự phát triển giai đoạn 2016-2020; tạo được nhiều công ăn việc làm, đời sống, thu nhập của CBCNV và người lao động trong đơn vị luôn được cải thiện, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách Nhà nước, lợi ích cho cổ đông; bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp một cách bền vững.

3. Tồn tại hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

a) Tồn tại hạn chế.

Trong giai đoạn vừa qua, Công ty đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ, tuy nhiên cũng còn những tồn tại, hạn chế nhất định sau:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đều đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên chưa đạt như mong muốn; công tác triển khai đầu tư, kinh doanh các dự án từ giữa năm 2012 trở lại đây còn chậm, một mặt do thị trường bất động sản gần như đóng băng; mặt khác việc vay vốn ngân hàng, đấu thầu các công trình xây lắp gặp nhiều khó khăn, công tác tìm kiếm công trình xây lắp mới chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có nơi, có lúc chưa đáp ứng được nhiệm vụ kế hoạch đề ra; tiến độ triển khai chương trình nâng cao năng lực thi công xây lắp còn chậm; công tác ứng dụng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, đặc biệt là trong thi công xây lắp các công trình, dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, giảm giá thành sản phẩm còn hạn chế.

b) Nguyên nhân.

Do ảnh hưởng từ khủng hoảng tài chính và khó khăn của đất nước, Chính phủ cắt giảm đầu tư công, thị trường bất động sản trầm lắng kéo dài có giai đoạn gần như đóng băng, công tác tìm kiếm việc làm gặp rất nhiều khó khăn; kết quả thực hiện nhiệm vụ của một số đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch đề ra làm ảnh hưởng chung đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác cán bộ chủ chốt có nhiều thay đổi, do đó trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành SXKD có thời điểm chưa đáp ứng kịp so với yêu cầu nhiệm vụ phát triển của Công ty.

c) Bài học kinh nghiệm.

- Trên cơ sở nắm vững chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty và Công ty. Chúng ta phải nghiên cứu tìm ra những giải pháp phù hợp, với những tiềm năng thế mạnh của đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Coi trọng công tác chất lượng - uy tín - thương hiệu, hiệu quả sản xuất kinh doanh là cơ sở bảo đảm cho sự phát triển bền vững của đơn vị.

- Tranh thủ sự ủng hộ của cấp trên, các cơ quan ban ngành địa phương, phát huy tốt nội lực, khai thác có hiệu quả nguồn ngoại lực, tạo ra mối quan hệ bình đẳng, cùng có lợi là động lực quan trọng thúc đẩy sự lớn mạnh và bền vững của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016-2020.

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu giai đoạn 2016-2020.

- Giá trị SXKD : 2.642,08 tỷ đồng;
- Giá trị đầu tư : 823,26 tỷ đồng;
- Doanh thu : 1.742,38 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 76,03 tỷ đồng;

- Nộp ngân sách nhà nước : 134,01 tỷ đồng;
- Vốn chủ sở hữu : 257,17 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH (Bình quân 5 năm): 5,6%
- Về tốc độ tăng trưởng bình quân các chỉ tiêu: 8 - 10%/năm.
- Đảm bảo việc làm cho người lao động, với mức thu nhập bình quân là 5 triệu đồng/người/tháng.
- Chi trả cổ tức : 5 - 7 %/năm
- Tổng số lao động bình quân: 1.150 người;

2. Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu giai đoạn 2016-2020.

a) Về mục tiêu, phương hướng.

Xác định mục tiêu, phương hướng của Công ty trong giai đoạn 2016-2020 là đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh song song cả 3 nhóm ngành nghề, lĩnh vực chính của Công ty:

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp; phấn đấu mức tăng trưởng từ 8-10%/năm so với giai đoạn 2011-2015.

- Đầu tư, phát triển kinh doanh nhà ở, bất động sản các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế; trong đó đặc biệt chú trọng đến đầu tư phát triển dự án khu đô thị, dự án nhà xã hội; phấn đấu mức tăng trưởng từ 8-10%/năm so với giai đoạn 2011-2015.

- Dịch vụ quản lý chung cư, khu đô thị, khu công nghiệp, tư vấn thiết kế, sản xuất kinh doanh sản phẩm xây dựng; phấn đấu mức tăng trưởng từ 6-8%/năm so với giai đoạn 2011-2015.

b) Nhiệm vụ chủ yếu.

Để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020 chúng ta phải thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp cho cán bộ. Xây dựng và thực hiện tốt chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn cán bộ quản trị và CNKT lành nghề; thực hiện tốt công tác quy hoạch, gắn với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm đáp ứng tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án theo kế hoạch. Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư trang thiết bị, công nghệ sản xuất, nhằm nâng cao năng lực, chất lượng thi công xây lắp, rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tập trung tìm kiếm công việc trong lĩnh vực xây lắp (tổ chức tham gia đấu thầu); nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và người lao động trong toàn đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư kinh doanh phát triển các dự án hiện có, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và thu hồi vốn nhanh, phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu xã hội; trong đó công tác đầu tư phát triển các dự án khu đô thị, dự án nhà ở xã hội được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này; nghiên cứu các

giải pháp để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu các dự án có quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn trung tâm các huyện, thị xã trong tỉnh Thanh Hóa và các vùng kinh tế trọng điểm.

- Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, đầu tư máy móc, thiết bị, đẩy mạnh công tác sản xuất bê tông ống công ly tâm, các cấu kiện bê tông đúc sẵn và gạch tự chèn,... để phục vụ thi công các dự án, công trình của Công ty và trên địa bàn; tăng cường công tác tiếp thị để kinh doanh bê tông thương phẩm, máy móc thiết bị thi công ra bên ngoài thị trường; rà soát tốt các chi phí, nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào để giảm giá thành sản phẩm, tạo đủ nguồn công việc cho CBCNV đơn vị, đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

- Mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng,... để huy động vốn đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty. Xây dựng kế hoạch, lộ trình để thực hiện việc niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn chứng khoán chậm nhất vào năm 2018. Tiếp tục quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiết giảm chi tiêu, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, tiết giảm từ 5% - 7% chi phí.

Kính thưa toàn thể Đại hội.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và những năm vừa qua thể hiện sự quyết tâm vượt qua khó khăn của Công ty để đạt các mục tiêu đề ra; đây là cơ sở vững chắc để Công ty triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 và giai đoạn 2016-2020. Với tinh thần đoàn kết, sáng tạo của toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên lao động và sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Tổng công ty và quý cổ đông để Công ty thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Tổng công ty (để báo cáo);
- Đại hội đồng cổ đông TN 2015;
- Toàn thể cổ đông HUD4;
- Lưu HĐQT, VP Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Quang Hiệp